| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN VĂN BÀN**<br>**TỈNH LÀO CAI** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.** |
| Số: 69/2017/QĐST-HNGĐ | *Văn Bàn, ngày 28 tháng 9 năm 2017.* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 77/2017/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị P, sinh năm 1995.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ch 7, xã V L, huyện VB, tỉnh LC.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Nh 5, xã P Nh, huyện BT, tỉnh LC.

Bị đơn: Anh Lương Văn Kh, sinh năm 1989.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Ch 7, xã V L, huyện VB, tỉnh LC.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị P và anh Lương Văn Kh.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị P và anh Lương Văn Kh.

- Về con: Anh Lương Văn Kh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Lương Thị Lệ Khuyên, sinh ngày 28/9/2014 cho đến khi cháu Khuyên trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Phạm Thị P không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Kh.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

+ Về án phí:

Chị Phạm Thị P nhận chịu toàn bộ 150.000đ *( Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2012/08097 ngày 06 tháng 9 năm 2017 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Văn Bàn. Chị Phạm Thị P được hoàn trả lại số tiền 150.000đ *( Một trăm năm mươi nghìn đồng* ) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm tại Chi cục thị hành án Dân sự huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Lương Văn Kh không phải nộp tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Tr- ờng hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7; 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Lựa**

**Nơi nhận**
- TAND tỉnh Lào Cai(1);
- VKSND huyện Văn Bàn(2);
- Nguyên đơn chị Phạm Thị P ( 01).
- Bị đơn anh Lương Văn Kh ( 01).
- THA dân sự huyện Văn Bàn(1);
- UBND xã Võ Lao ( 1).
- Lưu VP. TAND huyện Văn Bàn( 02).
- L-u HS vụ án ( 02 ),